

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GP-UBND Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

**GIẤY PHÉP
VẬN CHUYỂN HÀNG HÓA NGUY HIỂM**

Theo đề nghị của: Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh - Chi nhánh vận tải và dịch vụ Petrolimex Thanh Hoá.

Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa cho phép:

Tên tổ chức: Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh - Chi nhánh vận tải và dịch vụ Petrolimex Thanh Hoá.

Số Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 2900428497-012 do Sở Tài chính cấp ngày 25/5/2018, cấp đổi lần thứ 02 ngày 07/8/2025.

Địa chỉ: Số 184 Đình Hương, phường Hàm Rồng, tỉnh Thanh Hoá.

Điện thoại: 0917. 375. 515

Họ và tên người đại diện theo pháp luật: Lê Biên Cương.

Chức danh: Giám đốc Chi nhánh.

Được phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm: **Loại 3.**

(Danh mục kèm theo Giấy phép này)

Công ty CP vận tải và dịch vụ Petrolimex Nghệ Tĩnh - Chi nhánh vận tải và dịch vụ Petrolimex Thanh Hoá phải có trách nhiệm duy trì các điều kiện an toàn về vận chuyển hàng hóa nguy hiểm của phương tiện và chấp hành đầy đủ các quy định về hàng hóa nguy hiểm trong suốt quá trình vận chuyển.

Thời hạn của giấy phép: 24 tháng kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục CSGT, Bộ Công an;
- Cục KTAT&MTCN, Bộ Công Thương;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- Trung tâm Phục vụ HCC;
- Công ty CP VT và DV Petrolimex Nghệ Tĩnh - Chi nhánh VT và DV Thanh Hoá;
- Lưu: VT, CNXD (Đ.439).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Ma Xuân Liêm

DANH MỤC
HÀNG HÓA NGUY HIỂM ĐƯỢC PHÉP VẬN CHUYỂN
(Kèm theo Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm số /GP-UBND
ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Thanh Hóa)

TT	Tên hàng hóa nguy hiểm	Số hiệu UN	Loại, nhóm hàng	Số hiệu nguy hiểm	Khối lượng vận chuyển	Ghi chú
1	Dầu Diesel	1202	3	30	Theo trọng tải được phép chở của phương tiện	- Ô tô xi téc BKS 36C-187.92 ;
2	Xăng	1203	3	33		- Ô tô xi téc BKS 36C-138.41 ;
3	Ethanol	1170	3	33		- Ô tô xi téc BKS 36C-138.71 ;
						- Ô tô xi téc BKS 36C-187.82 ;
						- Ô tô xi téc BKS 36C-187.68